

KẾ HOẠCH

Tuyên truyền về công tác biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia năm 2017

Thực hiện kế hoạch số 49-KH/BTGTU, ngày 03/3/2017 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về việc tuyên truyền công tác biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia năm 2017; Ban Tuyên giáo Huyện ủy xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích:

- Phát huy tính chủ động, tích cực, sự phối hợp thực chất, hiệu quả của hệ thống chính trị, các lực lượng tuyên truyền về công tác phân giới, cắm mốc và quản lý đường biên giới trên đất liền các tuyến Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia.

- Tiếp tục nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, các địa phương, các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, sự cần thiết của công tác phân giới, cắm mốc, việc xây dựng và gìn giữ hệ thống mốc quốc giới hiện đại; về tầm quan trọng của công tác quản lý, bảo đảm an ninh biên giới; về chủ trương xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển của Việt Nam, của tỉnh.

2. Yêu cầu:

- Công tác tuyên truyền về biên giới trên đất liền cần bảo đảm sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của hệ thống chính trị cũng như của lực lượng tuyên truyền; nội dung thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời, bảo đảm thể hiện chủ động thông tin trong tuyên truyền; hình thức và biện pháp phong phú, đa dạng, quan tâm đến các yếu tố đặc thù như địa bàn, dân tộc, ngôn ngữ... để truyền tải được các nội dung của công tác biên giới tới các đối tượng khác nhau.

- Tạo sự nhận thức sâu sắc và sự thống nhất cao trong cán bộ, đảng viên và toàn xã hội đối với các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác biên giới trên đất liền, nhất là nhiệm vụ vừa “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc”, vừa “Giữ gìn hòa bình, ổn định, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế để phát triển đất nước. Nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới” được Đại hội lần thứ XII của Đảng đề ra.

II. Nội dung, hình thức và phương thức tiến hành

1. Nội dung tuyên truyền:

a. Đối với tuyến biên giới Việt Nam - Trung Quốc

- Tiếp tục tuyên truyền về ý nghĩa lịch sử của việc hoàn thành công tác phân giới, cắm mốc biên giới giữa hai nước và giá trị của việc xây dựng, quản lý đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển; các văn bản pháp luật liên quan đến công tác biên giới, lãnh thổ, các hiệp định, hiệp ước hai bên đã ký kết về công tác biên giới và yêu cầu, nhiệm vụ của công tác quản lý biên giới trong giai đoạn hiện nay. Tuyên truyền triển khai thực hiện 03 văn kiện quản lý biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc; Hiệp định khai thác tài nguyên du lịch Thác Bản Giốc, Hiệp định tàu thuyền tự do đi lại ở cửa sông Bắc Luân ký kết tháng 11/2015, có hiệu lực từ tháng 01/2016 và kết quả triển khai trên thực tế.

- Chủ động nắm bắt, dự báo tình hình, đề xuất tham mưu để có biện pháp phòng ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả những vấn đề phức tạp trên tuyến biên giới và khu vực biên giới. Tuyên truyền nhằm ngăn chặn và góp phần đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, các hành vi vi phạm pháp luật ở khu vực biên giới.

- Gắn kết tuyên truyền công tác biên giới với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị, nhất là các địa phương biên giới; tuyên truyền về quan hệ hữu nghị, các hoạt động giao lưu, hợp tác phát triển kinh tế - xã hội, giao lưu văn hóa... của cộng đồng dân cư hai bên biên giới, các hoạt động kết nghĩa, giao lưu giữa các địa phương, các cụm dân cư và đồn biên phòng giữa hai nước; chú trọng tuyên truyền tiềm năng, lợi thế phát triển kinh tế - xã hội, gắn với bảm đảm quốc phòng - an ninh khu vực biên giới, tuyên truyền nhân rộng các tấm gương điển hình tiên tiến trong công tác bảo vệ biên giới, lãnh thổ và phát triển kinh tế vùng biên.

- Tăng cường tuyên truyền, đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, kích động, chia rẽ của các thế lực thù địch trong vấn đề biên giới quốc gia, các vấn đề tranh chấp trong quá trình đàm phán và các hiệp định về biên giới nước ta ký với nước ngoài. Tăng cường tuyên truyền nhằm củng cố lòng tin và xây dựng, bồi đắp mối quan hệ hữu nghị giữa hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước.

b. Đối với tuyến biên giới Việt Nam - Lào

- Tiếp tục tuyên truyền về ý nghĩa lịch sử của việc hoàn thành công tác tăng dày và tôn tạo, xây dựng hệ thống mốc quốc giới hiện đại đối với cả hai quốc gia Việt Nam và Lào; về ý nghĩa, lợi ích của việc xây dựng và quản lý biên giới hòa bình, hữu nghị cùng phát triển; các văn bản pháp lý liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ biên giới, các văn bản pháp lý song phương về biên giới được hai bên ký kết, nhất là Nghị

định thư về đường biên giới và mốc quốc giới và Hiệp định về quy chế quản lý biên giới và cửa khẩu khi có hiệu lực.

- Tuyên truyền về quan hệ hữu nghị, đoàn kết, truyền thống gắn bó giữa nhân dân, chính quyền hai nước; các hoạt động giao lưu, hợp tác phát triển kinh tế - xã hội, giao lưu văn hóa... của cộng đồng dân cư hai bên biên giới, các hoạt động kết nghĩa, giao lưu giữa các địa phương, các cụm dân cư, mô hình kết nghĩa bản và đồn biên phòng giữa hai nước. Tuyên truyền góp phần gìn giữ, củng cố và phát triển mối quan hệ hữu nghị đặc biệt giữa Việt Nam - Lào; khẳng định sự quan tâm, ủng hộ, tình cảm gắn bó thủy chung giữa Đảng, Chính phủ và Nhân dân ta với Đảng, Chính phủ và nhân dân các bộ tộc Lào.

- Đẩy mạnh các nội dung tuyên truyền ý thức trách nhiệm, khuyến khích, vận động người dân khu vực biên giới chấp hành các quy định của pháp luật liên quan đến công tác quản lý biên giới, thực hiện nghiêm túc Thỏa thuận giữa Chính phủ hai nước về việc di cư tự do và kết hôn không giá thú; phê phán đấu tranh các biểu hiện tiêu cực, các hành vi vi phạm pháp luật, quy định về quản lý, bảo vệ biên giới; chú trọng tuyên truyền tiềm năng, lợi thế phát triển kinh tế - xã hội, gắn với bảo đảm quốc phòng - an ninh khu vực biên giới, các tấm gương điển hình tiên tiến trong công tác bảo vệ biên giới, lãnh thổ và phát triển kinh tế vùng biên.

- Tăng cường tuyên truyền đối ngoại về tình hữu nghị, quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào đến dân cư hai bên biên giới cũng như nhân dân hai nước và bạn bè quốc tế; đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, kích động, lợi dụng vấn đề biên giới lãnh thổ, dân tộc, tôn giáo hòng chia rẽ tinh thần đoàn kết đặc biệt giữa nhân dân hai nước của các thế lực thù địch.

c. Đối với tuyên biên giới Việt Nam - Campuchia

- Đẩy mạnh tuyên truyền về kết quả phân định biên giới, công tác phân giới, cắm mốc, công tác tăng dày hệ thống mốc phụ trên tuyến biên giới của tỉnh tiếp giáp với các tỉnh của Vương quốc Campuchia; ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển; các văn bản pháp luật liên quan đến công tác biên giới, lãnh thổ, các hiệp định, hiệp ước được hai bên ký kết về việc giải quyết biên giới Việt Nam - Campuchia, về công tác quản lý, bảo vệ đường biên, cột mốc theo quy định của pháp luật mỗi nước.

- Chủ động nắm thông tin, tình hình, diễn biến và tâm trạng Nhân dân về các vấn đề có liên quan đến công tác biên giới. Kịp thời có phương pháp tiếp cận, đề xuất hướng xử lý và giải quyết các vấn đề nhạy cảm về công tác phân giới, cắm mốc trên thực địa.

- Tuyên truyền để nhân dân hai bên biên giới hiểu đúng, ủng hộ, tăng cường các hoạt động giao lưu, kết nghĩa, gắn kết giữa nhân dân và chính quyền khu vực biên

giới hai nước theo hướng thực chất, hiệu quả; xây dựng quan hệ hợp tác, giao lưu văn hóa và phát triển kinh tế - xã hội giữa các cụm dân cư, các ấp, xã và các dân tộc ít người khu vực biên giới.

- Đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại về ý nghĩa công tác phân giới, cắm mốc và xây dựng hệ thống mốc quốc giới hiện đại giữa hai nước; chú trọng tuyên truyền bằng tiếng Khmer và ngôn ngữ các dân tộc ít người tại khu vực biên giới có đồng bào Khmer và đồng bào các dân tộc ít người sinh sống. Ngăn chặn, đấu tranh phản bác kịp thời, hiệu quả với các quan điểm, thông tin và hành vi lợi dụng vấn đề biên giới, lãnh thổ, dân tộc, tôn giáo nhằm phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân và mối quan hệ hữu nghị truyền thống tốt đẹp Việt Nam - Campuchia.

2. Hình thức tuyên truyền:

- Chú trọng hình thức tuyên truyền miệng, tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh tại địa bàn dân cư; đẩy mạnh tuyên truyền bằng ngôn ngữ của đồng bào các dân tộc ít người; tranh thủ uy tín của các già làng, người có uy tín trong cộng đồng; tuyên truyền trực quan qua pano, apich, khẩu hiệu tuyên truyền.

3. Phương thức tiến hành

- *Thứ nhất*, tiếp tục quán triệt, thực hiện tốt quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước ta; tạo sự chuyển biến trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vấn đề biên giới quốc gia.

- *Thứ hai*, tiếp tục đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền theo hướng phù hợp với các đối tượng khác nhau, chú trọng các phương tiện truyền thông hiện đại.

- *Thứ ba*, tăng cường tính linh hoạt, gắn chặt với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Thứ tư*, tiếp tục quan tâm bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cho lực lượng tuyên truyền và tạo điều kiện về cơ sở vật chất.

- *Thứ năm*, phát huy vai trò của lực lượng tuyên truyền ở cơ sở trong việc triển khai đồng bộ, sâu rộng tại các địa phương; tăng cường trao đổi thông tin hai chiều, nhất là thông tin từ cơ sở.

III. Tổ chức thực hiện

1. Ban Tuyên giáo Huyện ủy:

- Xây dựng kế hoạch, định hướng nội dung tuyên truyền cho các cơ quan, đơn vị liên quan, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác tuyên truyền.

- Định hướng tuyên truyền tại các hội nghị thông tin thời sự, qua đội ngũ báo cáo viên cấp huyện, tuyên truyền viên cơ sở.

2. Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể huyện:

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền qua sinh hoạt Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội cho các đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về biên giới trên đất liền năm 2017; về mối quan hệ Việt Nam - Campuchia (*Thực hiện thường xuyên*).

- Đổi mới, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, coi trọng chất lượng nội dung và sự phù hợp với từng đối tượng, địa bàn cũng như thời lượng tuyên truyền (*Thực hiện thường xuyên*).

3. Phòng Văn hóa - Thông tin huyện:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình, chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện công tác tuyên truyền đúng định hướng. Chú trọng lồng ghép tuyên truyền qua các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao.

4. Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện:

Thường xuyên đăng tải các tin, bài tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh huyện, đảm bảo đúng định hướng chỉ đạo.

5. Ban Tuyên giáo các Đảng ủy trực thuộc Huyện ủy:

- Tham mưu cấp ủy xây dựng kế hoạch cụ thể để làm tốt công tác tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện.

- Thực hiện nghiêm túc báo cáo kết quả công tác tuyên truyền tổng kết năm về Ban Tuyên giáo Huyện ủy **trước ngày 05/11/2017**.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực Huyện ủy (báo cáo);
- MTTQVN và các đoàn thể huyện;
- Phòng Văn hóa thông tin;
- Đài Truyền thanh truyền hình;
- Ban Tuyên giáo các xã;
- Lưu VT.

TRƯỞNG BAN



Trần Văn Chính